TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2025/QĐST - HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị D, sinh năm: 2004, nơi thường trú: Xóm L, xã V, tỉnh Thái Nguyên, số CCCD: 036304017859.

- Bị đơn: Anh Hoàng Công T, sinh năm: 2002, nơi thường trú: Xóm L, xã V, tỉnh Thái Nguyên, số CCCD: 019202008739.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54 và 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị D và anh Hoàng Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị D và anh Hoàng Công T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trương Thị D và anh Hoàng Công T xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Trương Thị D và anh Hoàng Công T xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Nợ chung: Chị Trương Thị D và anh Hoàng Công T xác định vợ chồng không có nợ ai và cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trương Thị D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001451 ngày 15/10/ 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại chị Trương Thị D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4- Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên;
(ĐKKH số 27 ngày 30/05/2024 tại UBND xã Vô Tranh, H. Phú Lương, Thái Nguyên)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Chu Thị Bích Hiền